

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CỜ ĐỎ  
TP. CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 185/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 26/7/2019.

V/v tranh chấp “Ly hôn giữa chị Phạm Thị Chúc X  
với anh Nguyễn Ngọc T”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỜ ĐỎ, TP. CẦN THƠ**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đào Thanh Huỳnh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Thanh Vũ.

2. Ông Lương Hùng Dũng.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Võ Thị Phi Liễu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ tham gia phiên tòa:*** Ông Lưu Quốc Phú - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 102/2019/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2019 về tranh chấp “Ly hôn”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2019/QĐXX-ST ngày 25 tháng 6 năm 2019 giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Chị Phạm Thị Chúc X, sinh năm 1992. (có mặt)

Địa chỉ: Ấp T1, xã A, huyện C, thành phố T.

- ***Bị đơn:*** Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1993. ( Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T1, xã A, huyện C, thành phố T.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện ly hôn đề ngày 14 tháng 3 năm 2019 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Phạm Thị Chúc X trình bày:* Chị và anh Nguyễn Ngọc T quen biết, tự tìm hiểu một thời gian và tiến tới hôn nhân, có tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn vào ngày 09/5/2014 tại Ủy ban nhân dân xã Tr, huyện C, thành phố T. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc và có 01 con chung: Cháu Nguyễn Ngọc Kim Ngân, sinh ngày 29/7/2016, hiện tại cháu Ngân đang sống cùng với chị. Thời gian gần đây vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng không có tiếng nói chung, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cự cãi dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Vợ chồng ly thân từ tháng 03/2018 cho đến nay không ai quan tâm đến ai nên chị yêu cầu được ly hôn với anh T.

Về nuôi con chung: Chị yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Ngọc Kim Ngân đến tuổi trưởng thành, chị không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nghĩa vụ chung: Do anh T vắng mặt nên chị thống nhất tách ra giải quyết thành vụ kiện khác nếu phát sinh tranh chấp.

*Tại phiên tòa hôm nay bị đơn anh Nguyễn Ngọc T được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt không rõ lý do.*

*Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát:*

- Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến trước khi nghị án đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Chúc X. Cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Ngọc T; Về nuôi con chung: Giao con chung cháu Nguyễn Ngọc Kim Ngân cho chị Xuân trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, ghi nhận chị Xuân không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con; Tài sản chung, nghĩa vụ chung: Tách ra giải quyết thành vụ kiện khác nếu phát sinh tranh chấp.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng dân sự*: Theo đơn khởi kiện của chị Phạm Thị Chúc X thì quan hệ tranh chấp của vụ án là “Ly hôn”. Theo quy định tại Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ. Bị đơn anh Nguyễn Ngọc T vắng mặt không rõ lý do. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, có căn cứ xét xử vắng mặt anh T.

[2] *Về hôn nhân*: Hôn nhân giữa chị Phạm Thị Chúc X và anh Nguyễn Ngọc T là hợp pháp. Chị Xuân và anh T tự nguyện tiến tới hôn nhân, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Chị Xuân và anh T cũng có thời gian dài chung sống hạnh phúc nhưng sau đó phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cự cãi nên vợ chồng không còn hạnh phúc, vợ chồng ly thân từ tháng 03/2018 cho đến nay nhưng vẫn không có biện pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: “*Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được*”. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định hôn nhân giữa chị Xuân và anh T đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Xuân, cho chị được ly hôn với anh T là phù hợp.

[3] *Về nuôi con chung*: Vợ chồng có 01 con chung cháu Nguyễn Ngọc Kim Ngân, sinh ngày 29/7/2016. Giao cháu Ngân cho chị Xuân trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, chị Xuân không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho anh T không ai có quyền cản trở. Tuy nhiên, anh T không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Nếu có thì chị Xuân có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của anh T.

Vì lợi ích mọi mặt của con khi cần thiết có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung, nghĩa vụ chung: Tách ra giải quyết thành vụ kiện khác nếu phát sinh tranh chấp.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về nội dung giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Phạm Thị Chúc X phải nộp 300.000 đồng án phí theo mục 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Phạm Thị Chúc X. Cho ly hôn giữa chị Xuân và anh Nguyễn Ngọc T.

2. Về con chung và nuôi con chung: Vợ chồng có 01 con chung: Cháu Nguyễn Ngọc Kim Ngân, sinh ngày 29/7/2016. Giao cháu Ngân cho chị Xuân trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Ghi nhận chị Xuân không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho anh T không ai có quyền cản trở. Tuy nhiên, anh T không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Nếu có thì chị Xuân có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của anh T.

Vì lợi ích mọi mặt của con khi cần thiết có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, nghĩa vụ chung: Tách ra giải quyết thành vụ kiện khác nếu phát sinh tranh chấp.

4. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Phạm Thị Chúc X phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chuyển tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 001472 ngày 01 tháng 4 năm 2019 thành tiền án phí.

Phiên tòa xét xử công khai, tuyên án có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án, riêng đương sự vắng mặt kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND huyện Cờ Đỏ;
- Chi cục THADS huyện Cờ Đỏ;
- UBND xã Trung An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

( Đã Ký )

**Đào Thanh Huỳnh**